

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 179/2018/HSST
Ngày 12-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Tú Nhi;
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Diễm.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Chiến, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 155/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 184/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Phan Văn Qu, sinh năm 1975 tại tỉnh Quảng Bình; thường trú: Thôn N, xã B Tr, huyện B Tr, tỉnh Quảng Bình; tạm trú: Số 3/105, ấp N Th, xã Th N Th, huyện H M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phan Văn H (đã chết) và bà Phan Thị Đ, sinh năm 1935; bị cáo có 05 anh chị ruột, lớn nhất sinh năm 1955, nhỏ nhất sinh năm 1972; có vợ tên Nguyễn Thị Thiên Tr, sinh năm 1978; có 01 con ruột sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 09/3/2018 đến ngày 18/3/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Bị hại:* Ông Cù Văn S, sinh năm 1970; thường trú: Số 61/13 khu phố Th L 1, phường D A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: Số 22, đường D5, khu dân cư Đ A, khu phố Đ A, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Trần Hoàng L, sinh năm 1990; thường trú: Số 606, đường L B B, phường T Th, quận T Ph, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Thiên Tr, sinh năm 1978; thường trú: Ấp H, xã M Ph, huyện Th Th, tỉnh Long An; chỗ ở: Số 3/105, ấp N Th, xã Th N Th, huyện H M, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- Người làm chứng:

1. Ông Trương Tấn Đ, sinh năm 1985; thường trú: Số 38B, khu phố B Th 1, phường B A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2. Ông Võ Hoài A, sinh năm 1987; thường trú: Số 22/4B khu phố Đ A, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1997; thường trú: Ấp Ph V, thị trấn Ch V, huyện Ph T, tỉnh An Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 09/3/2018, Phan Văn Qu điều khiển xe mô tô hiệu Honda SH mode, màu xanh nâu biển số 59D1-717.82 chạy đến xưởng cơ khí D T, địa chỉ số 22, đường D5, khu dân cư Đ A, khu phố Đ A, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương để tiếp thị đất. Tại đây, Qu dừng xe phía ngoài đi bộ vào văn phòng thấy ông Cù Văn S và ông Võ Hoài A đang nói chuyện nên Qu đến ghé salon ngồi. Lúc này, Qu nhìn thấy máy tính bảng hiệu Apple Ipad 4, màu xám và vỏ bao đựng Ipad 4, màu xám của ông S đang để trên ghế salon, Qu quan sát không thấy người để ý nên liền lấy máy tính bảng hiệu Apple Ipad 4, màu xám và vỏ bao đựng Ipad 4, màu xám bỏ vào túi nylon đựng hồ sơ. Sau đó Qu đi ra ngoài rồi điều khiển xe mô tô chạy thoát. Cùng lúc, ông S phát hiện bị mất máy tính bảng hiệu Apple Ipad 4, màu xám và vỏ bao đựng Ipad 4, màu xám nên truy hô, kêu ông A đuổi theo. Thấy vậy, ông A cùng ông Trương Tấn Đ điều khiển xe mô tô đuổi theo đến khu vực phường B Th, thị xã D A, tỉnh Bình Dương thì bắt Qu giao cho Công an phường B Th, thị xã D A, tỉnh Bình Dương lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01(một) máy tính bảng hiệu Apple Ipad 4, màu xám và vỏ bao đựng Ipad 4, màu xám; 01 (một) túi đựng hồ sơ bằng nylon; 81 (tám mươi một) tờ giấy A4 tiếp thị đất và 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SH mode, màu xanh nâu biển số 59D1-717.82.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 37/BB.ĐG ngày 16/3/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An kết luận: 01 (một) máy tính bảng hiệu Apple Ipad 4, màu xám có trị giá 5.000.000 đồng và 01 (một) bao đựng Ipad 4, màu xám có trị giá 30.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt 5.030.000 đồng.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 117/BB.ĐG ngày 04/5/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An kết luận: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SH mode, màu xanh nâu, số khung 5105DY032240, số máy JF51E0032078, biển số 59D1-717.82 có trị giá 28.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về các Kết luận định giá tài sản

số 37/BB.ĐG ngày 16/3/2018 và Kết luận định giá tài sản số 117/BB.ĐG ngày 04/5/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Tại Cáo trạng số 165/CT-VKS ngày 29 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Phan Văn Qu về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Văn Qu về tội “Trộm cắp tài sản” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Phan Văn Qu từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SH mode, màu xanh nâu, số khung 5105DY032240, số máy JF51E0032078, biển số 59D1-717.82 sử dụng vào việc phạm tội là tài sản chung của bị cáo Phan Văn Qu và vợ bị cáo là bà Nguyễn Thị Thiên Tr nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị xe mô tô hiệu Honda SH mode, màu xanh nâu, biển số 59D1-717.82 và trả lại cho bà Nguyễn Thị Thiên Trúc $\frac{1}{2}$ giá trị xe mô tô hiệu Honda SH mode, màu xanh nâu, biển số 59D1-717.82.

- Đối với 01 (một) túi đựng hồ sơ bằng nylon và 81 (tám mươi một) tờ giấy A4 tiếp thị đất không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án là 01 (một) máy tính bảng hiệu Apple Ipad 4, màu xám và vỏ bao đựng Ipad 4, màu xám đã thu hồi trả lại cho bị hại ông Cù Văn S, ông S không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 09/3/2018, tại Văn phòng xưởng cơ khí D T, địa chỉ số 22, đường D5, khu dân cư Đ A, khu phố Đ A, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, lợi dụng sơ hở, thiếu cảnh giác của bị hại ông Cù Văn S; bị cáo Phan Văn Qu đã lén chiếm đoạt 01 (một) máy tính bảng hiệu Apple Ipad 4, màu xám cùng 01 (một) bao đựng Ipad 4, màu xám có tổng giá trị 5.030.000 đồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: “Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

- a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;
- b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;
- c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;
- d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;
- đ) Tài sản là di vật, cổ vật...”

Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Phan Văn Qu đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, Cáo trạng số 165/CT-VKS ngày 29 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Phan Văn Qu về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; bị cáo có cha là ông Phan Văn Hư và mẹ bà Phan Thị Đ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất; bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về nhân thân: Bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt về tội Trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, hiện nay bị cáo có nghề nghiệp ổn định và lao động chính trong gia đình, hiện nuôi dưỡng mẹ già nên cũng cần cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Xét 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SH mode, màu xanh nâu, số khung 5105DY032240, số máy JF51E0032078, biển số 59D1-717.82 sử dụng vào việc phạm tội là tài sản chung của bị cáo Phan Văn Qu và vợ là bà Nguyễn Thị Thiên Tr nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị xe mô tô hiệu Honda SH mode, màu xanh nâu, biển số 59D1-717.82 và trả lại cho bà Nguyễn Thị Thiên Tr $\frac{1}{2}$ giá trị xe mô tô hiệu Honda SH mode, màu xanh nâu, biển số 59D1-717.82.

- Xét 01 (một) túi đựng hồ sơ bằng nylon và 81 (tám mươi mốt) tờ giấy A4 tiếp thị đất không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án là 01 (một) máy tính bảng hiệu Apple Ipad 4, màu xám và vỏ bao đựng Ipad 4, màu xám đã thu hồi trả lại cho bị hại ông Cù Văn Sáu, ông Sáu không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với mức hình phạt như Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nghề nghiệp ổn định, là lao động chính trong gia đình đồng thời có nơi cư trú rõ ràng, quá trình điều tra bị cáo được tại ngoại đã chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương, hiện bị cáo đang nuôi dưỡng mẹ già. Vì vậy, việc không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cũng không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương, nên quyết định áp dụng loại hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn Qu phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NĐ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn Qu 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân xã Th N Th, huyện H M, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Phan Văn Qu thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ (một phần hai) giá trị 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SH mode, màu xanh nâu, số khung 5105DY032240, số máy JF51E0032078, biển số 59D1-717.82.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị Thiên Tr ½ (một phần hai) giá trị 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SH mode, màu xanh nâu, số khung 5105DY032240, số máy JF51E0032078, biển số 59D1-717.82.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi đựng hồ sơ bằng nylon và 81 (tám mươi một) tờ giấy A4 tiếp thị đất.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/5/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Văn Qu phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (03);
- Chi cục THA thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (04);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND phường bị cáo thường trú, tạm trú (02);
- THA hình sự (04);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Ngọc Công

